

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 16/6/2010;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 2437 /NHNN-TTGSNH ngày 13/04/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về sửa đổi, bổ sung các nội dung VietinBank dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Căn cứ vào chương trình, nội dung trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2015 quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam kính trình HĐQT thường niên năm 2015 xem xét, thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (“Điều lệ”). Cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Điều 30 Điều lệ

Khoản 30.3 quy định: “Người triệu tập họp HĐQT gửi thông báo triệu tập họp cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp **chậm nhất 7 (bảy) ngày** làm việc trước ngày khai mạc HĐQT”.

Đề xuất sửa đổi: Người triệu tập họp HĐQT gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp **chậm nhất 10 (mười) ngày** làm việc trước ngày khai mạc HĐQT.

Lý do sửa đổi nội dung trên: Đảm bảo phù hợp với Khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2014 và căn cứ trên ý kiến đề xuất của IFC tại Báo cáo đánh giá Quản trị doanh nghiệp dành cho VietinBank của IFC (2012).

2. Sửa đổi Điều 31 Điều lệ

Khoản 31.1 quy định: “Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo uỷ quyền cổ đông là tổ chức có quyền trực tiếp tham dự HĐQT hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự cuộc họp.”

Đề xuất sửa đổi: “Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo uỷ quyền cổ đông là tổ chức có quyền trực tiếp tham dự HĐQT hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự cuộc họp hoặc **gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo** đến Hội đồng quản trị chậm nhất 3 ngày trước khi khai mạc cuộc họp”

Lý do sửa đổi nội dung trên: Căn cứ Khoản 2 Điều 140, Luật doanh nghiệp 2014 và ý kiến đề xuất của IFC tại Báo cáo đánh giá Quản trị doanh nghiệp dành cho VietinBank của IFC (2012).

3. Sửa đổi Điều 39 Điều lệ



(i) **Khoản 39.1** quy định: “Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị VietinBank, có toàn quyền nhân danh VietinBank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan đến mục đích, quyền lợi của ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ”

Đề xuất bổ sung:

“HĐQT chịu trách nhiệm trong việc xây dựng chiến lược của VietinBank và xác định các ưu tiên trong hoạt động kinh doanh của VietinBank, định hướng và kiểm soát công tác quản lý, đưa ra quyết định về những vấn đề không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Thẩm quyền quyết định của HĐQT tập trung vào 06 lĩnh vực sau:

- ✓ Xây dựng, giám sát và rà soát chiến lược, kế hoạch kinh doanh;
- ✓ Thiết lập các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả, khung rủi ro trọng yếu;
- ✓ Kiểm soát, theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành;
- ✓ Đảm bảo quyền và lợi ích của Cổ đông;
- ✓ Các vấn đề liên quan đến vốn và tài sản VietinBank, công bố thông tin với các bên liên quan;
- ✓ Xây dựng kế hoạch kế nhiệm hiệu quả các cán bộ quản lý chủ chốt theo thẩm quyền.”

Lý do sửa đổi nội dung trên: Nhằm khái quát hóa một số nội dung trọng yếu thuộc vai trò của Hội đồng quản trị trước khi xem xét nhiệm vụ và quyền hạn chi tiết tại Điều 40 Điều lệ. Các nội dung đề xuất sửa đổi căn cứ trên Điều 63, Luật TCTD 2010; Điều 14 quy định về Quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng; Báo cáo đánh giá Quản trị doanh nghiệp danh cho VietinBank của IFC (2012); Hướng dẫn Quản trị công ty cho Doanh nghiệp nhà nước OECD.

(ii) **Khoản 39.2** quy định: “Hội đồng quản trị của VietinBank có 11 thành viên trong đó có ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hội đồng quản trị phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành của VietinBank. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.”

Đề xuất sửa đổi: Hội đồng quản trị của VietinBank có tối thiểu 05 (năm) người và tối đa 11 (mười một) người, trong đó có ít nhất 01 thành viên độc lập. Số lượng thành viên HĐQT của từng nhiệm kỳ do ĐHĐCĐ quyết định. Hội đồng quản trị phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành của VietinBank.

Lý do sửa đổi nội dung trên: Căn cứ Điều 109, Luật doanh nghiệp 2005; Điều 150, Luật doanh nghiệp 2014.

(iii) **Khoản 39.3** quy định: “Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại. Một thành viên Hội đồng quản trị không đảm nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị ĐHĐCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc được bầu bổ sung hoặc thay thế, khi đó nhiệm kỳ của thành viên mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị”

Đề xuất sửa đổi: “Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị ĐHĐCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc

được bầu bổ sung hoặc thay thế. Khi đó nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.”

Lý do sửa đổi nội dung trên: Căn cứ Khoản 2, Điều 43 Luật các TCTD 2010 về việc thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Sửa đổi Điều 41 Điều lệ

Khoản 41.4 quy định về quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đề xuất bổ sung: “Tổ chức kiểm tra, giám sát, chỉ đạo và đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý điều hành, thực thi các chiến lược, kế hoạch kinh doanh, nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với Tổng giám đốc.”

Lý do sửa đổi nội dung trên: Khoản 11 Điều 63 Luật các TCTD 2010 quy định một trong các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị là “Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc”. Để thực hiện nhiệm vụ trên, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải là người chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện.

5. Sửa đổi Điều 43 Điều lệ

Khoản 43.2 quy định: “Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và trình ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt.”

Đề xuất sửa đổi: “Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, trình ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank.”

Lý do sửa đổi nội dung trên: Đảm bảo các khoản thù lao sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc nhất định, phù hợp với quy định của Pháp luật và thông lệ quốc tế.

6. Sửa đổi Điều 49 Điều lệ

Điều 49 quy định các Ủy ban của Hội đồng quản trị bao gồm: Ủy Ban chính sách; Ủy ban giám sát; Ủy ban quản lý tài sản Nợ - Có (ALCO); Ủy Ban quản lý, xử lý rủi ro; Ủy Ban nhân sự, tiền lương, thưởng.

Đề xuất sửa đổi: Sửa đổi “Ủy Ban quản lý, xử lý rủi ro” thành “**Ủy ban quản lý rủi ro**”; bổ sung “**Ủy ban chiến lược và quản trị sự thay đổi**.”

Lý do sửa đổi nội dung trên: Cập nhật thông tin về các Ủy ban hiện thời tại VietinBank, phù hợp với quy định tại Khoản 6, Điều 43 Luật các TCTD 2010 và Khoản 1, Điều 25 Thông tư số 40 của NHNN về cấp giấy phép tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại...

7. Sửa đổi Điều 50 Điều lệ

Khoản 50.3 quy định: “Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác nhưng không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc không được đảm nhiệm chức vụ quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục.”

Đề xuất sửa đổi: “Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác nhưng không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại.”

Lý do sửa đổi nội dung trên: Căn cứ Khoản 2, Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2014 về việc không hạn chế số nhiệm kỳ của Tổng giám đốc.

8. Sửa đổi Điều 51 Điều lệ

Khoản 51.3 quy định: “Số lượng Phó Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định. Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc là 05 năm trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác nhưng không quá 05 năm. Phó Tổng giám đốc không được đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục.”

Đề xuất sửa đổi: “Số lượng Phó Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định. Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc là 05 năm trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác nhưng không quá 05 năm.”

Lý do sửa đổi nội dung trên: Đảm bảo tính nhất quán, cân bằng so với thành viên Hội đồng quản trị.

9. Bổ sung thêm 01 Điều về “Thư ký VietinBank”, gồm các nội dung sau:

- Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ cho một hoặc một số cán bộ đảm nhận vai trò Thư ký VietinBank.

- Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký VietinBank do HĐQT VietinBank quy định.

10. Sửa đổi Điều 56 Điều lệ

Đề xuất bổ sung 03 quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

- Đề xuất lên Hội đồng quản trị liên quan đến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc miễn nhiệm các thành viên kiểm toán nội bộ.

- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý đối với các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài VietinBank với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của VietinBank nếu thấy cần thiết.

- Thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm bảo mật đối với những thông tin có được từ các tài liệu được quyền tiếp cận, VietinBank có thể ký kết thỏa thuận/Hợp đồng trách nhiệm đối với từng thành viên Ban kiểm soát.

Lý do sửa đổi nội dung trên: Nhằm nâng cao hiệu quả của Ban kiểm soát và phù hợp với Khoản 3, Điều 44 Luật các TCTD 2010.

11. Sửa đổi Mục 7 Điều lệ

Mục 7 có tiêu đề: “Nghĩa vụ của người điều hành, người Quản lý của VietinBank và thành viên Ban kiểm soát”.

Đề xuất sửa đổi: Nghĩa vụ của người quản lý và thành viên Ban kiểm soát của VietinBank

Lý do sửa đổi nội dung trên: Đảm bảo phù hợp với khái niệm về người quản lý VietinBank tại Khoản 1.18 Điều 1 Điều lệ.

12. Sửa đổi Điều 67 Điều lệ

Đề xuất bổ sung 01 nghĩa vụ đối với người quản lý và thành viên Ban kiểm soát của VietinBank, cụ thể:

“Không được tiết lộ bất cứ thông tin nào có tính chất bí mật của VietinBank và / hoặc các công ty mà VietinBank nắm giữ cổ phần trong thời gian làm thành viên HĐQT và trong vòng 03 năm sau khi thôi làm thành viên HĐQT VietinBank.”

Lý do sửa đổi nội dung trên: Đảm bảo bảo vệ lợi ích của VietinBank, phù hợp với Điều b, Khoản 1, Điều 57, Điều lệ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam được Thủ tướng chính phủ phê duyệt và ban hành kèm theo Quyết định số 205/2013/QĐ-TTg ngày 06/12/2013.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 xem xét, thông qua các nội dung trên./.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thắng

PHỤ LỤC 01
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM NĂM 2015
(Kèm theo Tờ trình ngày 13/04/2015 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)

ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ NĂM 2014	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
CHƯƠNG III: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG Mục 2: Cổ Đông và Đại hội đồng cổ đông			
Điều 30	Thông báo mời họp, Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Người triệu tập họp ĐHĐCĐ gửi thông báo triệu tập họp cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 7 (bảy) ngày làm việc trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ.	Thông báo mời họp, Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Người triệu tập họp ĐHĐCĐ gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 (mười) ngày làm việc trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ.	- Quy định tại Khoản 1, Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2014; - Khuyến nghị của IFC tại Báo cáo đánh giá Quản trị doanh nghiệp dành cho VietinBank của IFC (2012).
Điều 31	Quyền dự họp ĐHĐCĐ Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo uỷ quyền cổ đông là tổ chức có quyền trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự cuộc họp.	Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo uỷ quyền cổ đông là tổ chức có quyền trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự cuộc họp hoặc gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Hội đồng quản trị (HDQT) chậm nhất 3 ngày trước khi khai mạc cuộc họp.	- Quy định tại Khoản 2 Điều 140, Luật doanh nghiệp 2014. - Khuyến nghị của IFC tại Báo cáo đánh giá Quản trị doanh nghiệp dành cho VietinBank của IFC (2012).
31.1			

Điều 39	Hội đồng quản trị		(2012)
39.1	Hội đồng quản trị (Bổ sung)	<p>- HĐQT chịu trách nhiệm trong việc xây dựng chiến lược của VietinBank và xác định các ưu tiên trong hoạt động kinh doanh của VietinBank, định hướng và kiểm soát công tác quản lý, đưa ra quyết định về những vấn đề không thuộc thẩm quyền của ĐHQT. Thẩm quyền quyết định của HĐQT tập trung vào 06 lĩnh vực sau:</p> <p>(i) Xây dựng, giám sát và rà soát chiến lược, kế hoạch kinh doanh;</p> <p>(ii) Thiết lập các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả, khung rủi ro trọng yếu;</p> <p>(iii) Kiểm soát, theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành;</p> <p>(iv) Đảm bảo quyền và lợi ích của Cổ đông;</p> <p>(v) Các vấn đề liên quan đến vốn và tài sản VietinBank, công bố thông tin với các bên liên quan;</p> <p>(vi) Xây dựng kế hoạch kế nhiệm hiệu quả các cán bộ quản lý chủ chốt theo thẩm quyền.</p>	<p>- Quy định tại Điều 63, Luật TCTD 2010;</p> <p>- Quy định tại Điều 14 quy định về Quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;</p> <p>- Khuyến nghị của IFC tại Báo cáo đánh giá Quản trị doanh nghiệp danh cho VietinBank của IFC (2012);</p> <p>- Hướng dẫn Quản trị công ty cho Doanh nghiệp nhà nước OECD.</p>
39.2	HQQT của VietinBank có 11 thành viên trong đó có ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hội đồng quản trị phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên không phải là người điều hành của VietinBank. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.	<p>HQQT của VietinBank có tối thiểu 05 (năm) người và tối đa 11 (mười một) người, trong đó có ít nhất 01 thành viên độc lập. Số lượng thành viên HQQT của từng nhiệm kỳ do ĐHQT quyết định.</p> <p>HQQT phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành của VietinBank.</p>	<p>- Quy định tại Điều 109, Luật doanh nghiệp 2005</p> <p>- Quy định tại Điều 150, Luật doanh nghiệp 2014</p>

39.3	Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại năm và có thể được bầu lại. Một thành viên HĐQT không đảm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục. Thành viên HĐQT có thể bị ĐHĐCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc được bầu bổ sung hoặc thay thế, khi đó nhiệm kỳ của thành viên mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT.	Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên HĐQT có thể bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc được bầu bổ sung hoặc thay thế. Khi đó nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT.	- Quy định tại Khoản 2, Điều 43 Luật các TCTD 2010.
Điều 41	Chủ tịch Hội đồng quản trị		
41.4	(Bổ sung)	Tổ chức kiểm tra, giám sát, chỉ đạo và đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý điều hành, thực thi các chiến lược, kế hoạch kinh doanh, nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với Tổng giám đốc.	- Quy định tại Khoản 11 Điều 63 Luật các TCTD 2010.
Điều 43	Thù lao và lợi ích của thành viên HĐQT		
43.2	HĐQT dự tính mức thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và trình ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt	HĐQT dự tính mức thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và trình ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên HĐQT theo Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank.	
Điều 49	Các Ủy ban giúp việc của HĐQT		
	HĐQT của VietinBank thành lập và duy trì các Ủy ban sau: - Ủy Ban chính sách; - Ủy ban giám sát; - Ủy ban quản lý tài sản Nợ - Có (ALCO);	HĐQT thành lập và duy trì hoạt động của các Ủy ban giúp việc như sau: ✓ Ủy ban nhân sự, tiền lương, khen thưởng; ✓ Ủy ban quản lý rủi ro; ✓ Ủy ban chính sách; ✓ Ủy ban quản lý tài sản Nợ - Có (ALCO);	- Quy định tại Khoản 6, Điều 43 Luật các TCTD 2010; - Quy định tại Khoản 1, Điều 25 Thông tư số 40 của NHNN về cấp giấy phép...

	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy Ban quản lý, xử lý rủi ro; - Ủy Ban nhân sự, tiền lương, thưởng. <p>Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể, số lượng và tiêu chuẩn của các thành viên của các ủy ban này do HĐQT quyết định phù hợp với quy định của Pháp luật.</p>	<p>✓ Ủy ban chiến lược và quản trị sự thay đổi. Ngoài các Ủy ban nêu trên HĐQT có thể thành lập các Ủy ban giúp việc khác nếu thấy cần thiết.</p> <p>Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể, số lượng và tiêu chuẩn của các thành viên của các ủy ban này do HĐQT quyết định phù hợp với quy định của Pháp luật.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định tại Điều 34 quy định về Quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng (2012).
Điều 50	Tổng giám đốc		
50.3	Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm trừ trường hợp HĐQT có quyết định khác nhưng không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại. Tổng giám đốc không được đảm nhiệm chức vụ quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục.	Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm trừ trường hợp HĐQT có quyết định khác nhưng không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định tại Khoản 2, Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2014.
Điều 51	Giúp việc cho Tổng giám đốc		
51.3	Số lượng Phó Tổng giám đốc do HĐQT quyết định. Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc là 05 năm trừ trường hợp HĐQT có quyết định khác nhưng không quá 05 năm. Phó Tổng giám đốc không được đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục.	Số lượng Phó Tổng giám đốc do HĐQT quyết định. Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc là 05 năm trừ trường hợp HĐQT có quyết định khác nhưng không quá 05 năm.	<p>Đảm bảo nhất quán, cân bằng, phù hợp giữa nhiệm kỳ của thành viên HĐQT và Ban điều hành.</p>
Điều...	Bổ sung thêm 01 Điều	Thư ký VietinBank	
		<ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT giao nhiệm vụ cho một hoặc một số cán bộ đảm nhận vai trò Thư ký VietinBank. 2. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký VietinBank do HĐQT VietinBank quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định tại Khoản 5 Điều 43 Luật các TCTD 2010; - Quy định tại Khoản 5, Điều 152, Luật Doanh nghiệp 2014. - Quy định tại Điều 33

			<p>quy định về Quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng (2012);</p> <p>- Quy định tại Khoản 3, Điều 44 Luật các TCTD</p>
Điều 56	<p>Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát</p>	<p>Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất lên HĐQT liên quan đến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc miễn nhiệm các thành viên kiểm toán nội bộ. - Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý đối với các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài VietinBank với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của VietinBank nếu thấy cần thiết. - Thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm bảo mật đối với những thông tin có được từ các tài liệu được quyền tiếp cận, VietinBank có thể ký kết thỏa thuận/Hợp đồng trách nhiệm đối với từng thành viên Ban kiểm soát. 	
Mục 7	<p>Nghĩa vụ của người điều hành, người Quản lý của VietinBank và thành viên Ban kiểm soát</p>	<p>Nghĩa vụ của người quản lý và thành viên Ban kiểm soát của VietinBank</p>	<p>- Đảm bảo phù hợp với khái niệm về người quản lý VietinBank tại Khoản 1.18 Điều lệ</p>
Điều 67	<p>Nghĩa vụ của người điều hành, người Quản lý của VietinBank và thành viên Ban kiểm soát</p>	<p>Nghĩa vụ của người quản lý và thành viên Ban kiểm soát của VietinBank</p>	<p>- Quy định tại Điều b, Khoản 1, Điều 57, Điều lệ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành kèm</p>
		<p>Không được tiết lộ bất cứ thông tin nào có tính chất bí mật của VietinBank và / hoặc các công ty mà VietinBank nắm giữ cổ phần trong thời gian làm thành viên HĐQT và trong vòng 03 năm sau khi thôi làm thành viên HĐQT</p>	

	VietinBank.	theo Quyết định số 205/2013/QĐ-TTg ngày 06/12/2013.
--	-------------	---

Handwritten mark